

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 8 – PHÚ THỌ**

Bản án số: 25/2025/HNGĐ- ST

Ngày 22-10-2025

“ V/v ly hôn, nuôi con chung”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 – PHÚ THỌ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Anh Vũ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đường Ngọc Đại và ông Nguyễn Xuân Thịnh

Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Hà Phan – Thư ký Toà án nhân Khu vực 8 – Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Phú Thọ tham gia phiên toà: Bà Đinh Thị Thu Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 10 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân Khu vực 8 – Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 55/2025/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2025 về việc ly hôn, nuôi con chung; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2025/QĐXXST - HNGĐ ngày 25 tháng 9 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Dương Thị Yên, sinh năm 1991, “có mặt”

Bị đơn: Ông Nguyễn Duy Cường, sinh năm 1988, “vắng mặt”

Đều có địa chỉ: Tổ dân phố Lò Cang, xã Bình Nguyên, tỉnh Phú Thọ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn yêu cầu đề ngày 03 tháng 8 năm 2023 và những lời khai tiếp theo nguyên đơn là chị Dương Thị Yên trình bày: Chị và Nguyễn Duy Cường được tự do tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Trưng Nhị, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc vào ngày 17 tháng 11 năm 2014. Sau khi kết hôn chị về chung sống cùng anh Cường tại phường Trưng Nhị, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc cũ, nay là Tổ 2, phường Phúc Yên, tỉnh Phú Thọ. Quá trình chung sống ban đầu vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc và vợ chồng chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Duy An Cơ và cháu Nguyễn Dương Huyền Thương. Sau khi kết hôn khoảng tháng 1 năm 2025, vợ chồng chị bắt đầu nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân xuất phát từ quan điểm, tính cách của vợ chồng có nhiều khác biệt và không thể hóa giải. Mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, chị và anh Cường đã xảy ra cãi vã và xô sát với nhau sau đó chị sống ly thân với anh Cường từ đó cho đến nay, không còn quan tâm chăm sóc đến nhau nữa. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị đã làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Cường.

Về con chung: Chị và anh Nguyễn Duy Cường có 02 con chung là cháu Nguyễn Duy An Cơ, sinh ngày 20 tháng 01 năm 2016 và cháu Nguyễn Dương Huyền Thương, sinh ngày 19 tháng 06 năm 2019, hiện 02 cháu đang sống với chị Yến. Nếu ly hôn, chị đề nghị chị là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Cơ và cháu Thương, anh Cường không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, công nợ, công sức: Chị không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Quá trình thụ lý giải quyết vụ án, 02 cháu Cơ và cháu Thương có trình bày nguyện vọng được ở với mẹ cháu vì mẹ là người luôn chăm sóc 02 cháu. Đối với anh Nguyễn Duy Cường đã được Tòa án triệu tập nhiều lần để làm việc, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh Cường đều vắng mặt. Vì vậy, Tòa án không tiến hành hòa giải được vụ án.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn chị Dương Thị Yến vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin được ly hôn với anh Nguyễn Duy Cường; về con chung chị Yến đề nghị giao chị Yến trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc 02 cháu Nguyễn Duy An Cơ và cháu Nguyễn Dương Huyền Thương, anh Cường không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 8 – Phú Thọ về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng các trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng dân sự; các đương sự đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định.

Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Dương Thị Yến đối với anh Nguyễn Duy Cường; về con chung: Giao 02 cháu Nguyễn Duy An Cơ và cháu Nguyễn Dương Huyền Thương cho chị Dương Thị Yến nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; về tài sản chung: Nguyên đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Viện kiểm sát không có ý kiến; về án phí: Chị Yến phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn. Bị đơn anh Nguyễn Duy Cường cư trú tại: Tổ 2, phường Phúc Yên, tỉnh Phú Thọ nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 8 – Phú Thọ theo quy định tại khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thị Yên và anh Nguyễn Duy Cường là vợ chồng, có đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện tại Ủy ban nhân dân phường Trung Nhì, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc vào ngày 17 tháng 11 năm 2014 nên quan hệ hôn nhân của chị Yên và anh Cường là hợp pháp. Căn cứ vào đơn yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn chị Dương Thị Yên thể hiện: Quá trình chung sống, giữa chị và anh Cường thường xuyên mâu thuẫn do tính cách có nhiều khác biệt không thể hòa hợp, quan điểm sống khác nhau nên vợ chồng thường xuyên cãi vã. Chị Yên xác định không còn tình cảm với anh Cường, vợ chồng không còn quan tâm đến nhau và sống ly thân với nhau từ tháng 01 năm 2025 đến nay nên yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Cường. Bị đơn, anh Nguyễn Duy Cường mặc dù đã được Tòa án triệu tập họp lệ để làm việc, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như tham gia phiên tòa nhưng đều vắng mặt chứng tỏ anh Cường không có thiện chí hàn gắn, đoàn tụ gia đình với chị Yên. Như vậy, có thể thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa anh Cường và chị Yên đã thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được vì vậy cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn, cho chị Dương Thị Yên được ly hôn với anh Nguyễn Duy Cường là phù hợp khoản 1 Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Xét yêu cầu của nguyên đơn về việc nuôi dưỡng, chăm sóc đối với 02 con chung là cháu Nguyễn Duy An Cơ, sinh ngày 20 tháng 1 năm 2016 và cháu Nguyễn Dương Huyền Thương, sinh ngày 19 tháng 6 năm 2019. Căn cứ điều kiện về thu nhập, chị Yên là công nhân có thu nhập hàng tháng ổn định khoảng từ 8.000.000 - 10.000.000 đồng; căn cứ nguyện vọng của cháu Cơ và cháu Thương muốn được ở với mẹ vì mẹ luôn là người chăm sóc hai cháu và đảm bảo cho việc học tập của các cháu. Vì vậy, cần thiết giao cháu Nguyễn Duy An Cơ và cháu Nguyễn Dương Huyền Thương cho chị Yên trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc; anh Cường không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.p

[4] Về tài sản chung, công nợ, công sức: Chị Yên không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí sơ thẩm: Chị Dương Thị Yên phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51; Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thị Yến được ly hôn anh Nguyễn Duy Cương.

Về con chung: Giao 02 con chung chưa thành niên là cháu Nguyễn Duy An Cơ, sinh ngày 20 tháng 01 năm 2016 và cháu Nguyễn Dương Huyền Thương, sinh ngày 19 tháng 6 năm 2019 cho chị Dương Thị Yến trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có thể lao động tự túc được. Anh Cương không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở, gây khó khăn.

Vì quyền lợi của con, khi cần thiết, các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: Chị Dương Thị Yến không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí sơ thẩm: Chị Dương Thị Yến phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà chị Yến đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001304 ngày 08 tháng 8 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ. Chị Dương Thị Yến đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện KSND KV8 - PT;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- UBND P. Phúc Yên;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Anh Vũ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Thịnh Đường Ngọc Đại

Lê Anh Vũ

